

Số: /BC-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết năm 2021, sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022; Triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 và học kỳ II năm học 2021-2022**

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) báo cáo tổng kết năm 2021, sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022; triển khai nhiệm vụ năm 2022 và học kỳ II năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

#### **A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2021 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021 - 2022**

##### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2021**

###### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành**

Năm 2021, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ngành GD&ĐT đã chủ động chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành mục tiêu kép “vừa đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch bệnh vừa hoàn thành kế hoạch năm học”.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Năm 2021, Sở GD&ĐT đã tham mưu với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các 54 Chỉ thị, Kế hoạch, Quyết định chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup>Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 21/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường phổ thông Dân tộc nội trú nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 31/2021/HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Nghị quyết số 27/2021/HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non và cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục trên địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Định kỳ báo cáo, xin chủ trương của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh những vấn đề quan trọng về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kế hoạch giáo dục và đào tạo ngắn hạn và dài hạn; những vấn đề có ảnh hưởng lớn công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Chủ động báo cáo kết quả về giáo dục và đào tạo với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Cung cấp thông tin các vấn đề cử tri quan tâm thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trước khi tiếp xúc cử tri, trước kỳ họp Quốc hội.

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các văn bản của Bộ GD&ĐT, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh. Cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo và vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của ngành, chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, hàng tháng, hàng quý đều có kiểm điểm đánh giá mặt được, chưa được và kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Tính đến ngày 31/12/2021, Sở GD&ĐT đã ban hành 6.638 văn bản chỉ đạo, điều hành, báo cáo. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở, các đơn vị, trường học đã bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế. Năm 2021, Sở GD&ĐT được UBND tỉnh giao 15 chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, kết quả đã hoàn thành 15/15 chỉ tiêu, nhiệm vụ đạt 100%; Năm học 2020-2021, Sở GD&ĐT Hòa

---

Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trường phòng, Phó Trường phòng và các chức danh tương đương thuộc Sở GD&ĐT Hoà Bình; Trường phòng, Phó Trường phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về việc ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định tài liệu Giáo dục địa phương cấp Trung học cơ sở tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập các Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Hoà Bình năm học 2021-2022; Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định tài liệu Giáo dục địa phương cấp Tiểu học tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban biên soạn tài liệu Giáo dục địa phương cấp Trung học cơ sở tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Khung chương trình nội dung Giáo dục địa phương cấp Trung học cơ sở tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hoà Bình từ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021; Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh sách học sinh của các trường học trực thuộc Sở GD&ĐT ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ, năm học 2020-2021; Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT giai đoạn 2021-2023; Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh Hoà Bình về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước cho Sở GD&ĐT để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực thi và tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính, lĩnh vực thi và tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông tỉnh Hoà Bình năm 2021; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh về tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Chi thị số 13/CT-UBND ngày 31/8/2021 về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo...

Bình được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”.

## **2. Bảo đảm quy chế làm việc; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt**

Trong chỉ đạo điều hành, đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác cụ thể như: Thực hiện sáp nhập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở; làm việc với UBND các huyện Lạc Sơn, Mai Châu về chuyên đề giáo dục và đào tạo; Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc luân chuyển cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trong việc xây dựng kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ năm học có sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở để tránh chồng chéo; thực hiện các giải pháp quyết liệt để nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp THPT; chỉ đạo về việc yêu cầu cơ bản về năng lực giáo viên tiếng Anh phổ thông... Tích cực, chủ động chỉ đạo các phòng GD&ĐT, các đơn vị, trường học bám sát kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với những nhiệm vụ có liên quan đến nhiều lĩnh vực, có sự phối hợp của nhiều phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đã thực hiện phân công một Lãnh đạo Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo và phân công phòng chủ trì, phối hợp thực hiện đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân; chỉ đạo các đơn vị, trường học khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chỉ đạo triển khai đầy đủ hệ thống văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Chỉ đạo tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tài liệu giáo dục địa phương được biên soạn, thẩm định, chỉnh sửa, đảm bảo đúng tiến độ và đưa vào sử dụng từ năm học 2021-2022 đối với lớp 2, lớp 6. Tham mưu với UBND tỉnh ban hành tiêu chí, chỉ đạo lựa chọn sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 thực hiện đúng quy trình, chặt chẽ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; Năm học 2021-2022, tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình sách giáo khoa đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10.

Năm 2021, chỉ đạo các nhà trường thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo hướng chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2021-2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch COVID-19 tại địa phương, phối hợp với ngành Y tế chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó với tình huống dịch COVID-19 dự báo còn có thể kéo dài và diễn biến phức tạp, tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát, trường hợp không thể tổ chức dạy học trực tiếp thì tổ chức dạy học trực tuyến, giao bài tập về nhà để hoàn thành kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục; không tổ chức dạy học trực tuyến đối với giáo dục mầm non. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021. Tích cực chỉ đạo việc đề

xuất tìm giải pháp thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và thực hiện các giải pháp hoàn thành kế hoạch năm học 2020-2021.

### **3. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện của các đơn vị, trường học**

Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh công sở, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, nghề nghiệp trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, gắn công tác thi đua với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Cử cán bộ tham gia làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và quan tâm, đôn đốc việc giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định.

Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tháng của Sở GD&ĐT, không để xảy ra việc chồng chéo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại báo cáo định kỳ làm căn cứ cho việc bình xét công tác thi đua cuối năm. Tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ trọng tâm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ sở để kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục đối với các hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế chính sách khi áp dụng vào thực tiễn. Các nội dung chỉ đạo của Sở đều được văn bản hóa làm cơ sở cho việc điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện.

### **4. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố**

Tích cực phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo như công tác tổ chức cán bộ, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác y tế học đường, giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, đoàn đội...

Năm 2021, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức ký Chương trình phối hợp số 2832/CTr-SGDĐT-STP ngày 27/10/2021 thực hiện công tác pháp chế giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức ký Quy chế phối hợp số 3648/QCPH-CAT-SGD&ĐT ngày 30/12/2021 thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong ngành giáo dục và đào tạo.

#### **\* Một số kết quả nổi bật**

Tính đến nay số trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 309/519 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 59,54%, trong đó, giáo dục mầm non có 140/222 trường đạt 63,06% (27 trường đạt chuẩn mức độ

2); cấp tiểu học có 18/28 trường đạt 64,3% (05 trường đạt chuẩn mức độ 2); cấp THCS có 138/222 trường đạt 62,16% (01 trường đạt chuẩn mức độ 2), cấp THPT có 13/47 trường đạt 27,66%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 99,92%; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS đạt 99,78%; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 97,08% (tăng 1,93% so với năm 2020). Điểm trung bình các môn dự thi đạt 5,92 điểm (tăng 0,2 điểm so với năm 2020). Công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực GD&ĐT tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, đến nay toàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 7/10 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, 02 huyện đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2; 57/129 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học đạt 44.1%, có 128/129 xã đạt tiêu chí số 14 về giáo dục đạt 99.2% góp phần cùng với toàn tỉnh hoàn thành kế hoạch xây dựng Nông thôn mới đã đề ra; 151/151 xã, phường, thị trấn tổ chức đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập cấp xã (loại Tốt đạt 73,5%, loại Khá chiếm 20,5%, loại Trung bình chiếm 6%); 6/6 đơn vị được UBND tỉnh tổ chức đánh giá xếp loại Đơn vị học tập cấp tỉnh xếp loại Tốt. Sở GD&ĐT xếp thứ 04/19 về chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính phủ điện tử và xếp thứ 13/19 về chỉ số cải cách hành chính (tăng 05 bậc so với năm 2020), được UBND tỉnh đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*(Các kết quả, chỉ tiêu khác được đánh giá lồng ghép trong nội dung sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022)*

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học, công tác giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên**

#### **1.1. Đối với giáo dục mầm non**

Trong học kỳ I đã huy động 57.945/77.047 trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 75,2%. Trong đó, trẻ tuổi nhà trẻ là 14.107/32.333 đạt tỷ lệ 43,6% (tăng 3,5%). Trẻ mẫu giáo là 43.838/44.714 đạt tỷ lệ 98% (giảm 0,8%). Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tiếp tục được nâng cao, 100% trẻ học 2 buổi/ngày và học chương trình GDMN, có 50.841/57.945 trẻ được tổ chức nấu ăn tại trường, đạt tỷ lệ 87,7% (giảm 6,8%); tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với cùng kỳ năm học trước<sup>2</sup>. 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn thể chất và tinh thần, không có ngộ độc, tai nạn thương tích xảy ra; 100% cơ sở GDMN thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong việc thực hiện

---

<sup>2</sup> Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi đối với nhà trẻ là 350 trẻ chiếm 2,5%; đối với trẻ mẫu giáo là 2.740 trẻ chiếm 6,25%; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đối với nhà trẻ là 325 trẻ chiếm 2,3%; đối với trẻ mẫu giáo là 2.937 trẻ chiếm 6,7%. So với học kỳ I năm học 2020-2021: Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân tuổi nhà trẻ chiếm 3,6%, tuổi mẫu giáo chiếm 3,3%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi tuổi nhà trẻ chiếm 4,1%, tuổi mẫu giáo chiếm 3,3% .

công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; Phối hợp quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập; kiên quyết đình chỉ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định (*tạm đình chỉ hoạt động 03 cơ sở vì không đảm bảo điều kiện*). Tổ chức thực hiện tổng kết 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi giai đoạn 2010-2020. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025; Chương trình Giáo dục mầm non đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 và chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025.

### **1.2. Đối với giáo dục phổ thông**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TU; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 22/8/2019 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 21/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường PTDTNT nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ứng phó với dịch bệnh Covid-19, chỉ đạo các nhà trường chủ động xây dựng các kịch bản, phương án cụ thể, linh hoạt để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương với phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập, vừa bảo đảm sức khỏe, vừa hoàn thành chương trình giáo dục theo kế hoạch và bảo đảm chất lượng giáo dục của từng cấp học, chương trình đào tạo.

Tham mưu UBND tỉnh để tổ chức hoàn thành việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 2, lớp 6; biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 2, lớp 6; tiếp tục quá trình hoàn thiện sau thẩm định tài liệu giáo dục địa phương các lớp 7,8,9 để trình Bộ GD&ĐT phê duyệt. Triển khai sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương lớp 2, lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới theo đúng quy định. Chỉ đạo các trường có cấp tiểu học dạy học 2 buổi/ngày khi đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức, tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày là 69.365/86.417, học sinh học 8 buổi/tuần trở lên đạt tỷ lệ 80% (tăng 21% so với năm học 2020-2021). Một số đơn vị có tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày cao như Yên Thủy, Lạc Thủy, Mai Châu, thành phố Hòa Bình; 100% các trường PTDTNT tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Tiếp tục triển khai

xây dựng phát triển chương trình môn học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; chỉ đạo các đơn vị, trường học tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; đổi mới và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá và nhận xét đúng năng lực thực chất của học sinh. Chất lượng hai mặt giáo dục tiếp tục được duy trì<sup>3</sup>. Tiếp tục thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh; hưởng ứng và triển khai cuộc thi xây dựng không gian trường lớp an toàn, sáng tạo, hiệu quả gắn với thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống; hoạt động văn nghệ, thể thao; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh. Huy động được 740 học sinh tiểu học khuyết tật tham gia học hòa nhập, tạo điều kiện để trẻ khuyết tật có cơ hội tiếp cận giáo dục, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật phù hợp đối tượng.

Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh cấp THPT với sự tham gia của 1588 thí sinh, kết quả có 1035 học sinh đạt giải gồm 59 giải nhất, 204 giải nhì, 420 giải ba và 352 giải khuyến khích; Kỳ thi chọn Đội dự tuyển thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2021-2022 với 281 thí sinh tham gia, kết quả có 226 học sinh đạt giải gồm 42 giải nhất, 76 giải nhì, 56 giải ba, 52 giải khuyến khích từ đó thành lập 12 đội tuyển với 68 học sinh tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2021-2022.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng” tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2030; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 6/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐUK ngày 11/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh về nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo.

---

3 - Đối với học sinh cấp tiểu học: Môn Toán: hoàn thành tốt có 33.602 hs đạt 38,85%, hoàn thành có 48.637 hs chiếm 56,24%, chưa hoàn thành có 4.248 hs chiếm 4,91%. Môn Tiếng Việt: hoàn thành tốt có 28.640 hs đạt 33,12%, hoàn thành có 53.436 hs chiếm 61,79%, chưa hoàn thành có 4.409 hs chiếm 5,1%.

- Đối với học sinh cấp THCS lớp 6: Về kết quả học tập: xếp loại tốt có 767 hs đạt 5,17%, xếp loại khá có 4.065 hs chiếm 27,39%, xếp loại đạt có 8.168 hs chiếm 55,04%, xếp loại chưa đạt có 1.840 hs chiếm 12,4%; về kết quả rèn luyện: xếp loại tốt có 10.736 hs đạt 72,35%, xếp loại khá có 3.397 hs chiếm 22,9%, xếp loại đạt có 685 hs chiếm 4,62%, xếp loại chưa đạt có 22 hs chiếm 0,15%.

- Đối với học sinh cấp THCS lớp 7,8,9: Về học lực: xếp loại giỏi có 3.088 hs đạt 7,41%, xếp loại khá có 15.282 hs chiếm 36,69%, xếp loại TB có 20.832 hs chiếm 50,01%, xếp loại yếu có 2.433 hs chiếm 5,84%, xếp loại kém có 19 hs chiếm 0,05%; về hạnh kiểm: xếp loại tốt có 30.685 hs đạt 73,67%, xếp loại khá có 9.616 hs chiếm 23,09%, xếp loại TB có 1.290 hs chiếm 3,1%, xếp loại yếu có 63 hs chiếm 0,15%.

- Đối với học sinh THPT: Về học lực: xếp loại giỏi có 3.470 hs đạt 13,22%, xếp loại khá có 11.322 hs chiếm 43,13%, xếp loại TB có 10.310 hs chiếm 39,28%, xếp loại yếu có 1.127 hs chiếm 4,29%, xếp loại kém có 21 hs chiếm 0,08%; về hạnh kiểm: xếp loại tốt có 21.986 hs đạt 83,76%, xếp loại khá có 3.455 hs chiếm 13,16%, xếp loại TB có 692 hs chiếm 2,64%, xếp loại yếu có 117 hs chiếm 0,45%.

Chỉ đạo các đơn vị sử dụng tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” trong nhà trường; tổ chức giáo dục chuẩn mực đạo đức, nghề nghiệp cho HSSV phù hợp ngành đào tạo gắn với trách nhiệm của HSSV giai đoạn hiện nay. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ HSSV trong học tập và rèn luyện, triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội, hướng nghiệp, việc làm và hỗ trợ HSSV khởi nghiệp; tổ chức Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2021 tỉnh Hòa Bình, kết quả đã tặng khen cho 27 dự án có chất lượng cao (03 giải nhất, 05 giải nhì, 08 giải ba, 11 giải khuyến khích), lựa chọn 04 dự án xuất sắc nhất tham dự Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2021 do Bộ GD&ĐT tổ chức, kết quả Dự án “Thùng rác tự động thông minh” của Trường TH&THCS Đoàn Kết, huyện Yên Thủy đã lọt vào vòng Chung kết của Cuộc thi.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, công tác y tế trường học; công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn đuối nước, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, trường học không khói thuốc cho học sinh; Tổ chức giải Bóng đá Nam Người Giáo viên nhân dân tỉnh Hòa Bình năm 2021. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện giảng dạy đầy đủ nội dung giáo dục quốc phòng an ninh<sup>4</sup>, củng cố các tổ chức đội cờ đỏ, sao đỏ, thanh niên xung kích, an ninh trong trường học, tham gia hoạt động trong các cụm an ninh liên hoàn, an ninh giáp ranh khu vực nơi đơn vị đóng trên địa bàn.

Phối hợp tổ chức các hoạt động phòng chống dịch, bệnh trong trường học; kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống tại các trường học, kiểm tra công tác ATGT. Tăng cường phối hợp với cơ quan y tế kịp thời sàng lọc, kiểm soát dịch bệnh trong các nhà trường. Đã tiến hành tiêm vắc xin phòng chống Covid-19 cho 99,4% cán bộ, giáo viên, nhân viên trên địa bàn toàn tỉnh và tiến hành tiêm cho toàn bộ sinh viên và học sinh từ 12-17 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh.

### ***1.3. Đối với giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp***

#### ***\* Giáo dục thường xuyên:***

Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập của người lớn; quan tâm xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Đến nay, 4 mục tiêu xây dựng xã hội học tập được quan tâm triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch.

---

<sup>4</sup> Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung học phổ thông; Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, Cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học; Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030.



Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm học tập cộng đồng. Mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục khởi nghiệp tại cơ sở GDNN-GDTX, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới ra đề, thi, kiểm tra đánh giá học viên<sup>5</sup>. Các Trung tâm học tập cộng đồng tiếp tục được quan tâm củng cố góp phần ổn định chính trị-xã hội tại địa phương, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng nông thôn mới, xây dựng khối đoàn kết, nâng cao nhận thức cho người dân về pháp luật, phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, thúc đẩy việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

*\* Đối với Giáo dục chuyên nghiệp*

Năm học 2021-2022, trường CĐSP có 66 lớp với tổng số 3.097 trẻ, học sinh, HSSV, học viên<sup>6</sup>. Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới công tác quản lý giáo dục; tăng cường và củng cố kỷ cương, nề nếp; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên, giáo viên. Thực hiện đổi mới, sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân; thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của các cấp quản lý; chú trọng sự hợp tác với các trường đại học, cao đẳng và quan hệ quốc tế để tạo điều kiện, khả năng thực hiện các phương pháp tiếp cận đổi mới cho người học; tăng cường đổi mới phương pháp ra đề thi theo hướng bộ câu hỏi đề thi, chú trọng vào chất lượng theo hướng phát triển năng lực người học, đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra. Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đào tạo. Công tác quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước đáp ứng mọi hoạt động của nhà trường.

## **2. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học**

Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2018 về việc thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2025; Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học (4 tiết/tuần) cho học sinh các lớp 3,4,5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học; các trường chưa đủ điều kiện xây dựng kế hoạch dạy với thời lượng 2 hoặc 3 tiết/tuần, nhiều đơn vị đã nỗ lực trong

---

<sup>5</sup> Kết quả đánh giá, xếp loại học viên chương trình GDTX cấp THPT: về học lực: xếp loại giỏi có 10 hv đạt 0,27%, xếp loại khá có 784 hv chiếm 21,4%, xếp loại TB có 2.559 hv chiếm 70%, xếp loại yếu có 291 hv chiếm 7,96%, xếp loại kém có 11 hv chiếm 0,3%. Về hạnh kiểm: xếp loại tốt có 2.453 hv đạt 67,1%, xếp loại khá có 1.004 hv chiếm 27,4%, xếp loại TB có 184 hv chiếm 5,03%, xếp loại yếu có 17 hv chiếm 0,46%, xếp loại kém 0 hv.

<sup>6</sup> Học sinh trường PT thực hành CLC Nguyễn Tất Thành: 17 lớp-442 học sinh (Khối Tiểu học: 11 lớp-289 học sinh; khối THCS: 06 lớp-153 học sinh); Cơ sở GDTH MN Hoa Sen: 08 lớp-179 trẻ; Sinh viên cao đẳng chính quy: 16 lớp-505 sinh viên; Sinh viên theo học cùng lúc hai chương trình đào tạo: 12 sinh viên; Học viên hệ liên kết đào tạo: 25 lớp, với 1.971 học viên.

việc nâng cao tỷ lệ học sinh các lớp 3,4,5 được học tiếng Anh và chuẩn bị các điều kiện để triển khai tiếng Anh là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông mới. Trong học kỳ I, học sinh từ lớp 3 trở lên được học tiếng Anh đạt tỷ lệ 92,2% tăng 0,2% so với năm học trước<sup>7</sup>. Mở rộng quy mô dạy học Chương trình Tiếng Anh 10 năm theo Đề án “Ngoại ngữ quốc gia” cấp THCS và THPT, kết thúc học kỳ I có 40.386/59.515 học sinh THCS chiếm 67,86%, 8.968/25.664 học sinh THPT chiếm 34,94% được học chương trình tiếng Anh 10 năm.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; tập huấn nâng cao năng lực dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh, bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng trang thiết bị phục vụ dạy - học ngoại ngữ và các hệ thống học liệu trực tuyến cho đội ngũ giáo viên, cán bộ kỹ thuật bảo đảm thiết thực và hiệu quả. Trong năm 2021, Sở GD&ĐT đã phối hợp với Trường ĐHSP Hà Nội, trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức các lớp bồi dưỡng về năng lực tiếng và năng lực sư phạm cho 244 giáo viên (60 giáo viên được bồi dưỡng về năng lực ngôn ngữ và 184 giáo viên được bồi dưỡng về năng lực sư phạm). Chỉ đạo các đơn vị chú trọng tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường năng lực tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Các đơn vị đã tích cực tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, xây dựng không gian ngoại ngữ trong, ngoài lớp học. Các hoạt động cụ thể như tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh, hoạt động ngoại khóa của các trường: THPT Lạc Sơn, THPT Lạc Long Quân, THPT Công Nghiệp, PTDTNT THCS&THPT Cao Phong...; Đặc biệt, trường PTDTNT THPT tỉnh đã xây dựng và đưa vào thực hiện chương trình English Dynamic Radio phát sóng tiếng Anh vào tối thứ 2,4,6 trong tuần.

### **3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

Toàn ngành hiện có 19.499 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (1616 cán bộ quản lý; 16.007 giáo viên; 1876 nhân viên). Ngành đã có nhiều nỗ lực, thực hiện nhiều giải pháp trong việc xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông nhằm đảm bảo về số lượng và cơ cấu theo vị trí việc làm. Năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới; tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên từng bước được giải quyết.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh; công tác xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn; nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tích hợp liên môn... Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên các cấp hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc bổ nhiệm,

---

<sup>7</sup> Trong đó: Học sinh học tiếng Anh 4 tiết/tuần 25.103/52.710 đạt tỷ lệ 47,6%, giảm 0,4% so với năm học trước; Học sinh học tiếng Anh 2 tiết/tuần 21.903/50.555 đạt tỷ lệ 44%; Học sinh lớp 3,4,5: chưa được học tiếng Anh: 4102/52.710 đạt tỷ lệ 7,7%; giảm 0,3% so với năm học trước. Tổ chức dạy học tiếng Anh tự chọn đối với khối lớp 1, lớp 2 với 421 lớp và 10.974 học sinh, tăng 166 học sinh được học tiếng Anh so với năm học trước. Nhiều địa phương đã có tỉ lệ học sinh các lớp 1,2 được học làm quen với tiếng Anh, điển hình như: thành phố Hòa Bình, Mai Châu, Yên Thủy.

thi/xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Đề án số 3196/ĐA-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tổ chức cho CBQL và giáo viên tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông mới do Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức<sup>8</sup>. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và công nhận 87 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh bậc học mầm non và phổ thông, trong đó có 10 giải Nhất, 24 giải Nhì, 37 giải Ba và 15 giải Khuyến khích<sup>9</sup>.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý theo đúng hướng dẫn, trong năm 2021 đã thực hiện quy trình và đưa vào danh sách quy hoạch cấp trưởng phòng và tương đương đối với 100 công chức, viên chức; quy hoạch cấp phó trưởng phòng và tương đương đối với 173 công chức, viên chức cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc. Ban hành kế hoạch số 2127/KH-SGDĐT ngày 23/8/2021 về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GD&ĐT năm 2021 và thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển bổ nhiệm 41 cán bộ quản lý cấp trưởng, phó phòng và tương đương. Thực hiện chế độ nghỉ hưu đối với 08 người; thực hiện tinh giản biên chế 06 người theo Kế hoạch số 634/KH-SGDĐT ngày 02/4/2021 về tinh giản biên chế cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; thực hiện nâng bậc lương 6 tháng cuối năm đối với 431 công chức, viên chức và người lao động; thực hiện phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với 1261 nhà giáo các đơn vị trực thuộc Sở. Tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2021 đối với các đơn vị trực thuộc Sở cho 108 thí sinh đăng ký dự thi, kết quả có 51 thí sinh trúng tuyển (02 giáo viên thuộc các Trung tâm GDNN- GDTX).

---

<sup>8</sup> Sở GD&ĐT đã phối hợp với Ban quản lý Chương trình ETEP, Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Học viện Quản lý giáo dục tổ chức tập huấn cho 23 cán bộ quản lý, 138 giáo viên cốt cán cấp tiểu học về Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoàn thành bồi dưỡng 09 mô đun theo Chương trình bồi dưỡng của Bộ GD&ĐT. Tổ chức và triển khai tập huấn giáo viên dạy học lớp 2 cho 54 lớp cho 267 Phó Hiệu trưởng, 1613 giáo viên trực tiếp dạy lớp 2, giáo viên dạy học môn Âm Nhạc, Thể Dục, Mỹ Thuật; tập huấn dạy học tích hợp chương trình giáo dục địa phương lớp 2, An toàn giao thông cho 267 Phó Hiệu trưởng và 1106 giáo viên trực tiếp dạy lớp 2. Từ tháng 08 đến tháng 09/2021, Sở GD&ĐT đã tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 6 năm học 2021-2022; Từ tháng 09 đến tháng 12/2021, 100% cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên phổ thông cốt cán cấp trung học đã tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn modul 4, modul 5, modul 9 chương trình GDPT 2018 do Bộ GD&ĐT (ETEP, trường Đại học Thái Nguyên) tổ chức. Tổ chức 03 đợt tập huấn cho hơn 1070 lượt cán bộ, giáo viên, thành viên Hội đồng tự đánh giá đối với trường mầm non, trường tiểu học và trường trung học về công tác kiểm định chất lượng giáo dục (quản lý chất lượng giáo dục, tự đánh giá chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia) và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến tình hình và nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo đến 106 người tham dự là Lãnh đạo Sở GD&ĐT, Lãnh đạo Công đoàn giáo dục Hòa Bình, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở, Lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác kiểm tra của phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các Trung tâm GDNN-GDTX; phối hợp với Học viện Quản lý giáo dục tổ chức 01 lớp bồi dưỡng Cộng tác viên thanh tra giáo dục cho 106 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

<sup>9</sup> Tổ chức hội thi “Hiệu trưởng quản lý giỏi cấp học mầm non năm học 2021-2022” kết quả công nhận 40 thí sinh được công nhận loại giỏi, trong đó có 04 giải Nhất, 08 giải Nhì, 13 giải Ba và 15 giải Khuyến khích; tổ chức Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh” với 47 giáo viên tham gia dự thi, kết quả có 07 giải Nhất, 16 giải Nhì, 24 giải Ba.

Tiếp tục phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp học. Hiện toàn ngành có 532 cơ sở giáo dục<sup>10</sup> và 151 Trung tâm học tập cộng đồng.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGD&ĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ trong nhà trường; Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 15/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nền nếp, kỷ cương trường, lớp học; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 34/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục chính trị, củng cố các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong các trường học. Toàn ngành có 564 Chi, Đảng bộ với 11.906 đảng viên, trong đó có 9198 đảng viên nữ chiếm 77,2%, có 6393 đảng viên người dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 53,7% so với tổng số đảng viên toàn ngành.

#### **4. Quan tâm, chăm lo giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn**

Công tác giáo dục dân tộc tiếp tục được quan tâm, hệ thống các trường dân tộc nội trú, trường dân tộc bán trú được duy trì về quy mô, nâng cấp về cơ sở vật chất đảm bảo tỉ lệ học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú đạt trên 10%. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 về việc qui định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các quy định khác.

Tiếp tục chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT thực hiện công tác nội vụ, quan tâm thực hiện tốt công tác nuôi ăn, ở cho học sinh. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh dân tộc thiểu số, chú trọng giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh với các nội dung thiết thực, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi và đặc điểm văn hóa dân tộc nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc, chú trọng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số, tích cực hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn, xây dựng môi trường để tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm tăng cường giao tiếp tiếng Việt cho trẻ em, bồi dưỡng kiến thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng; 100% các trường có cấp tiểu học đã tổ chức tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số (62.825 em chiếm 73% học sinh toàn tỉnh) thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt qua hoạt động trải nghiệm, giao lưu câu lạc bộ, Olympic học sinh.

---

<sup>10</sup> 532 đơn vị, trường học gồm có 222 trường Mầm non (có 7 trường mầm non tư thục); 28 trường Tiểu học (có 01 trường tư thục); 194 trường TH&THCS (có 1 trường PTCS, 9 trường DTBT); 26 trường THCS (có 03 trường DTBT); 01 trường PTDTNT THCS; 11 trường PTDTNT THCS&THPT; 01 trường PTDTNT THPT; 35 trường THPT; 01 trường Phổ thông liên cấp; 01 Trung tâm GDTX tỉnh; 01 Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp-Ngoại ngữ và Tin học; 1 trường Cao đẳng Sư phạm; 10 Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 về việc phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc và miền núi, đã tổ chức dạy học, kiểm tra cấp chứng chỉ tiếng dân tộc Thái cho 292 học viên và đang tiếp tục tổ chức dạy học cho 203 học viên.

Thực hiện Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về phân công nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao giúp đỡ xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2021-2025. Sở GD&ĐT đã xây dựng Kế hoạch giúp đỡ, thành lập các tổ công tác, đồng thời kêu gọi các đơn vị tài trợ giúp đỡ bằng hiện vật và tiền mặt cho các nhà trường trên địa bàn các xã Giáp Đất, Mường Chiềng huyện Đà Bắc.

### **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học. Phối hợp với Chi nhánh Viettel, VNPT xây dựng hệ thống trực tuyến để phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến; 100% các cơ sở giáo dục phổ thông đã sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường (SMAS, VNedu) và các phần mềm<sup>11</sup>. Tăng cường sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường, ban hành quy định sử dụng và triển khai phần mềm quản lý sổ điểm điện tử; triển khai hệ thống E-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học. 100% giáo viên các trường THCS và THPT có tài khoản và tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang [truongketnoi.edu.vn](http://truongketnoi.edu.vn); học sinh tham gia các kỳ thi trên Internet đều có tài khoản trên trường học kết nối. Tăng cường các Hội nghị giao ban; các cuộc họp; hoạt động sơ kết, tổng kết; công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên bằng hình thức trực tuyến.

Các phòng GD&ĐT, các đơn vị trường học trực thuộc tiếp tục thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy và học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Các hệ thống thông tin nền tảng phục vụ công tác quản lý, điều hành: email, website được duy trì ổn định và nâng cấp đáp ứng nhu cầu quản lý của toàn ngành. Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành đã được sử dụng ổn định và khai thác có hiệu quả. Các hệ thống thông tin đã cung cấp thông tin cho công tác hoạch định chính sách và chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục cho cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Triển khai có hiệu quả việc sử dụng, quản lý chứng thư số, chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ cho tổ chức, cá nhân các đơn vị, trường học trực thuộc. Kịp thời hướng dẫn các đơn vị, trường học về các biện pháp an toàn, an ninh thông tin.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng

---

<sup>11</sup> Phần mềm thống kê; phần mềm hỗ trợ ra đề thi, kiểm tra; phần mềm quản lý thư viện; phần mềm quản lý bán trú các trường mầm non, phần mềm thực đơn dinh dưỡng; phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục trong công tác tự đánh giá và đề nghị kiểm tra công nhân trường chuẩn Quốc gia.

dụng công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin một cách chuyên nghiệp và hiệu quả. Tổ chức tập huấn triển khai hệ thống thông tin quản lý rủi ro thiên tai tới tất cả các trường học.

### **6. Đẩy mạnh phân cấp, tăng cường tự chủ đối với các cơ sở giáo dục**

Đẩy mạnh phân cấp quản lý và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục theo quy định; rà soát và bảo đảm các điều kiện thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với chất lượng giáo dục tại đơn vị, của giáo viên với chất lượng giáo dục của lớp học, môn học. Các nhà trường thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của trường theo quy định, đặc biệt là thành lập Hội đồng trường; đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Tích cực đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục, đề cao tinh thần đổi mới, sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo tăng cường tính tự chủ của các nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển, chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chú trọng các nội dung tinh giản, tích hợp, mới cập nhật; tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tương ứng với những phẩm chất, năng lực cần hình thành cho học sinh thông qua từng bài học; mỗi trường tiểu học đăng kí, lựa chọn một nội dung đổi mới cụ thể, gắn với việc thực hiện các biện pháp cải tiến công tác quản lý, dạy học phù hợp với điều kiện của nhà trường. Chỉ đạo cấp THCS, THPT tiếp tục thực hiện Công văn 2311/SGD&ĐT-TrH ngày 15/10/2020 về việc kiểm tra cuối kỳ và giữa kỳ từ năm học 2020-2021 nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục đồng thời hướng dẫn các đơn vị nhà trường thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh lớp 6 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT. Theo đó, việc đánh giá căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông; bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực, khách quan. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới năng lực của học sinh và năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chú trọng và thực hiện nghiêm túc pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, bố trí phòng tiếp dân, niêm yết nội quy và lịch tiếp công dân tại phòng tiếp công dân, mở sổ theo dõi tiếp công dân, công khai lịch tiếp công dân trên website ngành, tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp công dân; ban hành Quyết định số 705/QĐ-SGD&ĐT ngày 25/3/2021 về việc thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Kết thúc học kỳ I, Sở GD&ĐT không nhận được đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết, không có công dân đến tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân. Tuy nhiên, Sở GD&ĐT đã nhận được 02 Công văn chuyển đến từ Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy (01 vụ việc), 01 Công văn chuyển đến từ

Ban Nội chính Tỉnh ủy và các đơn gửi qua đường bưu điện với tổng số 12 vụ việc tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, Sở GD&ĐT kịp thời giải quyết và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Sở GD&ĐT ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng<sup>12</sup>. Tổ chức 03 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN lồng ghép trong các cuộc thanh tra hành chính tại 02 trường PTDTNT THCS&THPT và 01 trường THPT; chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học, xử lý nghiêm các vi phạm để đảm bảo thực hiện hiệu quả quyền tự chủ. Trong học kỳ I, đã tiến hành hoạt động thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch<sup>13</sup>. Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, việc tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học, công tác kiểm tra nội bộ, công tác quản lý dạy thêm, học thêm..., đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 44.589.000đ do chi trả sai chế độ cho cán bộ quản lý. Công tác theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, xử lý sau thanh tra tiếp tục được quan tâm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động thanh tra, kiểm tra; Sở GD&ĐT đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra hành chính tại 01 đơn vị.

Tích cực chỉ đạo tăng cường các biện pháp quản lý nhằm bảo đảm nền nếp, kỷ cương trong dạy học, chấn chỉnh kịp thời những vi phạm về chuyên môn, đạo đức nhà giáo; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong dạy học. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tăng cường thực hiện phân cấp quản lý tài chính cho các đơn vị, giao quyền tự chủ cho đơn vị nhằm tăng cường năng lực quản lý tài chính cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ quản lý tài chính. 51 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đã được phê duyệt phương án tự chủ (trong đó có 10 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và 41 đơn vị do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên), các đơn

---

<sup>12</sup> Kế hoạch số 79/KH-SGD&ĐT ngày 14/01/2021 về công tác phòng chống tham nhũng ngành GD&ĐT năm 2021; Kế hoạch số 228/KH-SGD&ĐT ngày 03/02/2021 về thực hiện Quy chế Dân chủ ngành GD&ĐT năm 2021; Kế hoạch số 2084/KH-SGD&ĐT-TTr ngày 24/9/2020 thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm học 2020-2021; Kế hoạch số 2726/KH-SGD&ĐT-TTr ngày 14/10/2021 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2021-2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Hòa Bình.

<sup>13</sup> Trong học kỳ I năm học 2021-2022, Sở GD&ĐT đã tiến hành 03 cuộc thanh tra hành chính (02 trường THPT, 01 trường PTDTNT), 06 cuộc thanh tra chuyên ngành (28 đơn vị thuộc phòng GD&ĐT: 13 trường mầm non, 15 trường TH&THCS và 01 Trung tâm GDNN-GDTX), 02 cuộc thanh tra đột xuất (01 cuộc thanh tra hành chính đột xuất tại trường PTDTNT THCS&THPT, 01 cuộc thanh tra chuyên ngành đột xuất tại trường Tiểu học). Ngoài ra, Sở GD&ĐT còn tổ chức các cuộc kiểm tra theo lịch công tác tháng của Sở.

vị đã hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên nhờ các biện pháp như xây dựng các tiêu chuẩn, định mức chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp, chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các cơ sở giáo dục cơ bản đã làm tốt công tác xây dựng dự toán, thực hiện thanh toán đầy đủ các chế độ cho người lao động; thực hiện đúng, đủ các quy định trong chi thường xuyên, quy định về chứng từ, sổ sách hồ sơ tài chính. Các đơn vị đã chủ động trong việc sắp xếp viên chức theo số lượng được giao, đúng vị trí việc làm đã được quy định.

### **7. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục quan tâm, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trên cơ sở bảo đảm giáo dục toàn diện. Tiếp tục quan tâm xây dựng và phát triển trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PTDTNT THPT tỉnh là trường trọng điểm cấp THPT làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia.

Năm học 2021-2022, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp dẫn đến việc thực hiện việc hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ với chủ trương tăng cường hội nhập quốc tế đã thường xuyên giao lưu, giữ mối quan hệ với các tổ chức, sẵn sàng tiếp nhận các tình nguyện viên giảng dạy ngoại ngữ tại trường trong đó có 01 giáo viên Nga dạy trực tuyến 18 tiết/tuần cho khối chuyên Nga; học sinh khối chuyên Nga tham gia chương trình “Tìm hiểu du học Nga” vào chiều thứ 6 hàng tuần do Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tổ chức; học sinh của nhà trường tham gia Cuộc thi hùng biện tiếng Anh “Speak to Lead” do Đại sứ quán Mỹ tại Việt Nam tổ chức; các giáo viên Tiếng Nga tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ với chuyên gia do Phân viện Puskin tổ chức 1 buổi/tuần. Trường CĐSP đã triển khai dự án ACES “Mô hình giáo dục lấy cộng đồng làm trung tâm để phát triển khả năng thích ứng xã hội: Học tập vui vẻ hướng tới một xã hội toàn diện, an toàn và kiên cường” do các trường Đại học tham gia gồm: Đại học Coventry (CU, Vương quốc Anh), Đại học Malaysia Sarawak (UNIMAS, Malaysia), Đại học Muhammadiyah Ponoró (UMPO, In donesia); Đại học Bách Khoa Hà Nội (HUST, Việt Nam); đã thực hiện 01 Hội nghị triển khai dự án cho các phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, 03 Hội thảo về hoạt động trải nghiệm học tập.

### **8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo và công tác thống kê**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/7/2019 về Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025; ưu tiên kinh phí triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; chỉ đạo thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Chương trình mục tiêu quốc gia



giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục.

Tiếp tục triển khai, hoàn thiện dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu giáo dục đến 100% các đơn vị, trường học và tiếp tục tổ chức rà soát, hoàn thiện số liệu thống kê, thực hiện nghiêm chế độ thống kê, thông tin, báo cáo theo quy định.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2021; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2021 và thực hiện xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Năm 2021, Sở GD&ĐT đã thực hiện, giải ngân 28.948 triệu đồng, trong đó giải ngân 23.898 triệu đồng cho của các công trình chuyển tiếp, 5.050 triệu đồng công trình khởi công mới năm 2021. Theo Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT được giao 93.717 triệu đồng, trong đó khởi công mới 07 công trình năm 2022 hiện nay đang thực hiện các thủ tục, trình thẩm định đấu thầu các công trình.

Ngành đã chỉ đạo tập trung các nguồn lực đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các nhà trường. Toàn ngành hiện có 8.793 phòng học (khối các trường Mầm non, phổ thông là 8.517 phòng<sup>14</sup>; khối các trung tâm GDTX-GDNN, GDTX, hướng nghiệp, trường CĐSP là 276 phòng). Ngoài ra còn có 433 phòng thư viện, 352 phòng thiết bị, 125 nhà đa năng, 1.369 nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh môi trường... khuôn viên, môi trường, cảnh quan sư phạm nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp đáp ứng yêu cầu học và vui chơi của học sinh theo hướng thân thiện và tích cực.

Nhằm hạn chế không để xảy ra tình trạng lạm thu nói riêng, việc thu, chi không đúng nói chung, Sở GD&ĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi tài chính đầu năm học 2021-2022; về chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh.

#### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2021 và học kỳ I năm học 2021-2022, ngành GD&ĐT đã tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, Chính quyền, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp; chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và hoàn thành kế hoạch năm học 2020-2021; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về chương trình,

---

<sup>14</sup> - Cấp học mầm non có 2.560 phòng học gồm: 2.324 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 90,8%; 142 phòng bán kiên cố chiếm 5,5%; 63 phòng tạm chiếm 2,5%; 31 phòng nhờ, mượn chiếm 1,2%. Có 33 phòng đa năng, 51 phòng học thể chất; 130 phòng học giáo dục âm nhạc.

- Cấp Tiểu học có 3.338 phòng học gồm: 2.554 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 76,5%; 759 phòng bán kiên cố chiếm 22,7%; 21 phòng tạm chiếm 0,7%; 04/3.338 phòng nhờ, mượn chiếm 0,1%. Phòng học bộ môn khối Tiểu học hiện có 40 phòng/27 trường, tương đương tỷ lệ 1,5 phòng/trường.

- Cấp THCS có 1.781 phòng học gồm: 1.467 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 82,4%; 285 phòng bán kiên cố chiếm 16,0%; 26 phòng tạm chiếm tỷ lệ 1,5%; 03 phòng mượn chiếm 0,17%. Phòng học bộ môn Khối các trường TH&THCS hiện có 447 phòng/194 trường, tương đương tỷ lệ 2,3 phòng/trường.

- Cấp THCS&THPT và cấp THPT có 838 phòng học gồm: 791 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 94,4%; 41 phòng bán kiên cố chiếm 4,9%; 06 phòng tạm chiếm 0,7%. Khối phòng học bộ môn khối THPT (gồm cả trường THCS&THPT) hiện có 48 phòng/11 trường, tương đương tỷ lệ 4,4 phòng/trường.

sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; công tác Giáo dục dân tộc tiếp tục được quan tâm đầu tư; chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được nâng cao; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tiếp tục bổ sung, hoàn thiện góp phần nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn có những hạn chế, khó khăn:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên một số hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa không tổ chức thực hiện được theo kế hoạch.

- Toàn tỉnh còn 82 lớp ghép cấp tiểu học, trong đó có 27 lớp ghép trình độ 1+2 đây là thách thức không nhỏ đối với giáo viên trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Việc triển khai dạy học tiếng Anh ở một số huyện còn gặp khó khăn do phòng GD&ĐT không có chuyên viên phụ trách tiếng Anh; việc phân bổ giáo viên tiếng Anh ở các trường trên cùng một địa bàn chưa hài hòa, cân đối; chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh còn hạn chế, yếu về phương pháp giảng dạy, chưa có điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của các chuyên gia, người nước ngoài, một bộ phận giáo viên bộ môn tiếng Anh chưa đạt chuẩn theo khung tham chiếu châu Âu (B2 đối với giáo viên THCS, C1 đối với GV THPT); khó khăn trong tuyển dụng giáo viên và chưa có phương án khả thi để có nguồn giáo viên tiếng Anh ổn định; tỷ lệ học sinh THCS, THPT được học chương trình tiếng Anh 10 năm còn thấp; ý thức học tập môn tiếng Anh của nhiều học sinh chưa cao, nhất là ở cấp THPT; tỷ lệ học sinh tiểu học được học tiếng Anh 4 tiết/tuần (47,6%) còn thấp so với trình độ đạt chuẩn của đội ngũ giáo viên tiếng Anh (73%); học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, học tin học, ngoại ngữ chưa cao<sup>15</sup>.

- Chất lượng của học viên chương trình GDTX cấp THPT và học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn còn thấp. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021 có điểm trung bình các môn tăng so với năm học trước, tuy nhiên vẫn thấp so với bình quân chung của cả nước.

- Năng lực của một số cán bộ quản lý còn hạn chế dẫn đến việc quản lý, chỉ đạo tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên chưa kịp thời, rõ nét, chưa tích cực kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên. Việc đổi mới phương pháp giảng dạy của một bộ phận giáo viên còn chậm, năng lực và trách nhiệm của một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của ngành và yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, một số cán bộ, giáo viên vùng sâu, vùng xa còn hạn chế trong việc tiếp cận chương trình GDPT mới; thiếu giáo viên giảng dạy các môn mới của GDPT 2018,

---

<sup>15</sup> Cấp tiểu học của một số đơn vị chưa đủ giáo viên, tỷ lệ học 8 buổi/tuần còn thấp so với tỷ lệ chung của toàn tỉnh: Lạc Sơn 70%, Lương Sơn 38%; Tỷ lệ học sinh được học 9-10 buổi/tuần toàn tỉnh 39.244/86.417 đạt 45%.

- Việc triển khai giảng dạy bộ môn giáo dục nghề phổ thông tại một số đơn vị, trường học còn hình thức, hiệu quả chưa cao do nội dung trong chương trình chưa sát với thực tiễn địa phương; chưa phù hợp với nhu cầu của học sinh.

- Công tác xã hội hóa giáo dục ở nhiều trường còn hạn chế, chưa phát huy hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho giáo dục. Công tác tuyên truyền về chủ trương đổi mới, căn bản, toàn diện GD&ĐT; về xây dựng xã hội học tập tại một số địa phương, đơn vị, trường học chưa thực sự hiệu quả. Còn không ít cán bộ và nhân dân chưa hiểu đầy đủ về yêu cầu bức thiết của việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đổi mới giáo dục và yêu cầu xây dựng xã hội học tập.

- Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là việc quy hoạch đất, kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất; điều kiện cơ sở vật chất nhiều trường chưa đảm bảo cho việc thực hiện chương trình mới; thiếu kinh phí mua sắm thiết bị dạy học, khó khăn về hạ tầng như thiếu diện tích đất, nhà đa năng, sân chơi, sân tập, phòng học bộ môn, công trình vệ sinh, nước sạch. Nhu cầu cần xây dựng bổ sung phòng học, thay thế phòng học xuống cấp là 65 phòng cấp Tiểu học, 11 phòng cấp TH&THCS; 20 phòng cấp học THCS&THPT; Theo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất về phòng học bộ môn tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT thì số phòng học bộ môn còn thiếu khối Tiểu học là 135 phòng; khối TH&THCS là 1.164 phòng; khối THCS 156 phòng; khối THCS&THPT là 99 phòng; khối THPT là 324 phòng.

- Học viên GDTX không được hưởng chính sách hỗ trợ như học sinh THPT theo Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

- Công tác cải cách hành chính vẫn còn bộc lộ hạn chế như chưa có sáng kiến về công tác cải cách hành chính; chưa thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao; việc phối hợp trong công tác đôi khi hiệu quả chưa cao; công tác kiểm định chất lượng chưa được quan tâm đúng mức; công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn chậm so với kế hoạch.

## **B. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2022 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021 - 2022**

Năm 2022 và học kỳ II năm học 2021-2022, ngành GD&ĐT tiếp tục chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 04-NQ/ĐH ngày 03/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/05/2019 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh; Nghị quyết số 04-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Giáo dục năm 2019; Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức sửa đổi năm 2019; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình hình lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

2. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ trong học kỳ II năm học 2021-2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch COVID-19 theo Chỉ thị nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục; tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng thời các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 31/05/2019 về việc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 22/8/2019 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/7/2019 về việc thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 về thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025"; Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 về việc phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035. Tích cực chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

3. Tiếp tục chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo đúng lộ trình; tổ chức nghiên cứu, lựa chọn sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10; chủ trì biên soạn, thẩm định bộ tài liệu giáo dục địa phương lớp 3, lớp 7, lớp 8, lớp 9, lớp 10 và tài liệu dành cho giáo viên lớp 7 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

4. Phối hợp với Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí tiếp tục tuyên truyền về đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; phương án tổ chức thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022; nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tập thể, tấm gương nhà giáo điển hình, nhà giáo tiêu biểu của năm.... Chủ động làm việc với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tăng cường tiếp xúc, trả lời kiến nghị của cử tri về nội dung liên quan đến ngành giáo dục và đào tạo tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2211/QĐ-SGD&ĐT ngày 17/11/2021 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022. Tập trung chỉ đạo công tác cải cách hành chính, nâng cao xếp hạng mức độ chỉ số cải cách hành chính so với năm 2021. Tiếp tục

quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc chỉ đạo của cơ quan cấp trên và người đứng đầu đơn vị. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015. Xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công của tỉnh giai đoạn 2022-2025.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành; triển khai kết nối liên thông dữ liệu, tích hợp cơ sở dữ liệu ngành vào cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành. Tăng cường sử dụng tích hợp chứng thư số, chữ ký số trên các phần mềm nghiệp vụ, tiếp tục triển khai phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hòa Bình. Đẩy mạnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ Bru chính công ích.

7. Khuyến khích phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt là các trường chất lượng cao. Rà soát các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động và tiêu chuẩn đội ngũ, cơ sở vật chất tối thiểu bảo đảm chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác dự báo về phát triển trường, lớp, học sinh để nâng cao chất lượng công tác quy hoạch.

8. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông chủ động kiểm tra, rà soát và phát huy cao độ tính chủ động, tự chủ trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó ưu tiên mục tiêu dạy học 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học; quan tâm, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với việc xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh đầu tư các nguồn lực và thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi; rà soát các chính sách đối với người dạy, người học ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với tình hình thực tế; tập trung quan tâm xây dựng hệ thống trường PTDTBT. Thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT. Cùng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

9. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 3/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế. Tiếp tục chủ động tổ chức rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022, trong đó quan tâm đặc biệt là giáo viên các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà

giáo đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; triển khai thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2021 thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025 theo quy định tại Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chú trọng xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cốt cán cấp tỉnh, huyện và trường. Thực hiện nghiêm túc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và có biện pháp giải quyết đối với các trường hợp chưa đạt chuẩn. Thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định.

10. Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trên cơ sở bảo đảm giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; thực hiện giáo dục STEM; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục và hoạt động dạy học, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tăng cường hội nhập quốc tế thông qua hợp tác với các cơ sở giáo dục có chất lượng cao của nước ngoài, tích cực chia sẻ thông tin phục vụ hội nhập quốc tế về giáo dục đào tạo. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ hợp tác quốc tế. Tăng cường công tác tự đánh giá gắn với đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục và đào tạo; chuẩn bị tốt cho công tác tổ chức và tham gia các kỳ thi trong năm 2022. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thanh tra học kỳ II năm học 2021-2022; thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng.

11. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất; truyền thông phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn giao thông, phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19 theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025”; Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”. Tiếp tục, làm tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, duy trì nghiêm các chế độ giao ban, báo cáo; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống khủng bố,

phòng chống tội phạm, phòng cháy chữa cháy, các chương trình hội thao, tập huấn, huấn luyện lực lượng tự vệ theo chỉ đạo của cơ quan quân sự địa phương.

12. Triển khai thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh; kế hoạch phối hợp giữa Sở GD&ĐT với Hội Khuyến học tỉnh trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX, các Trung tâm học tập cộng đồng; tiếp tục duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; nâng cao tỷ lệ xã đạt chuẩn tiêu chí 5 về trường học, tiêu chí 14 về giáo dục đối với xã nông thôn mới. Trường CĐSP tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, đào tạo lại giáo viên theo quy định; thực hiện việc xây dựng chương trình, tài liệu dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh; tham mưu với UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Củng cố, nâng cao chất lượng đào tạo Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình giai đoạn 2022-2025” và triển khai thực hiện đề án; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong học sinh, sinh viên.

13. Chỉ đạo công tác ôn tập và tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2022, thi tuyển sinh vào các trường PTDTNT, THPT năm học 2022-2023 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Tổ chức tốt Lễ khai giảng và “Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường” năm học 2022-2023.

14. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).

15. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển. Các đơn vị, trường học chủ động sử dụng ngân sách trong dự toán được giao để hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

## **C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với Bộ GD&ĐT**

- Có Quy định và hướng dẫn cụ thể về vị trí việc làm đối với nhân viên làm công tác nuôi dưỡng để có chỉ tiêu tuyển dụng với đối tượng này; bổ sung vị trí việc làm nhân viên nấu ăn, nhân viên điện nước cho các trường PTDTBT tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; hướng dẫn định mức biên chế đối với giáo viên ngoại ngữ, tin học cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, giáo viên Nghệ thuật cấp THPT.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông để có căn cứ lập dự toán chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa mới ở các địa phương.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Nội vụ đề nghị Chính phủ xem xét giao bổ sung biên chế sự nghiệp cho các địa phương, bảo đảm đủ số lượng biên chế theo quy mô, trường lớp phù hợp với đặc thù của các tỉnh miền núi có điểm trường lẻ, số học sinh/lớp ít.

- Đề nghị Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể về biên chế giáo viên, nguồn kinh phí thực hiện, phương thức giao nhiệm vụ đặt hàng, hoặc đấu thầu để tạo điều kiện thuận lợi cho các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

## **2. Đối với tỉnh Hòa Bình.**

- Quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất xây dựng trường chuẩn quốc gia, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, phòng học tin học và máy tính cho các nhà trường, đặc biệt hỗ trợ nguồn lực đầu tư xây dựng phòng ở, bếp nấu, nhà ăn cho các trường PTDTBT, trường phổ thông có học sinh bán trú.

- Quan tâm chỉ đạo các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018: Bổ sung kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học cho các nhà trường theo lộ trình thực hiện chương trình GDPT mới; bổ sung kinh phí tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; kinh phí lựa chọn sách giáo khoa, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương; công tác tuyển dụng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm tuyển dụng nhân viên làm nhiệm vụ nuôi dưỡng, bảo vệ trong trường mầm non; nhân viên y tế đối với các trường PTDTNT, PTDTBT; nhân viên kế toán, thư viện thiết bị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng nông thôn mới.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố ưu tiên ngân sách địa phương, tăng cường huy động nguồn lực xã hội đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các trường để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; có cơ chế khuyến khích phát triển loại hình trường mầm non tư thục để tăng cường tính cạnh tranh, phát triển giáo dục mầm non theo hướng chất lượng cao. Định hướng quy hoạch các khu công nghiệp có công trình xây dựng trường mầm non phục vụ con em công nhân, người lao động.

- Đề nghị UBND tỉnh đầu tư nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia.

- Đề nghị quan tâm, đầu tư kinh phí từ nguồn vốn chương trình nông thôn mới. Hiện nay việc bố trí nguồn vốn xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng nông thôn mới, kinh phí chủ yếu từ ngân sách sự nghiệp giáo dục.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm 2021, sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 và học kỳ II năm học 2021-2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Các đơn vị, trường học;
- Website ngành;
- Lưu: VT (ĐH02).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Lương**



